

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST
Ngày 14 tháng 3 năm 2022
“V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đình Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Thế Chiến.

2. Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Ana xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 162/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021 về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị H'T Êban, sinh năm 1988

Địa chỉ: Buôn T, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, (có mặt).

- Bị đơn: Anh Y D Ênuôl, sinh năm 1984

Địa chỉ: Buôn T, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/5/2021 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị H'T Êban trình bày: Tôi kết hôn với anh Y D Ênuôl xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 01/12/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng tôi sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan

điểm sống, tính cách không hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi nhau, mâu thuẫn càng ngày càng căng thẳng. Vợ chồng tôi đã được ban tự quản buôn T hòa giải nhiều lần nhưng không hàn gắn được. Chúng tôi đã sống ly thân được hơn 01 năm. Nay tôi nhận thấy không còn tình cảm với anh Y D Ênuôl nữa, đời sống chung không thể kéo dài nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Y D Ênuôl.

Về con chung: Tôi và anh Y D Ênuôl có một con chung là H'S Êban, sinh ngày 14/9/2014. Hiện nay cháu H'S đang ở với tôi. Khi ly hôn, tôi có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H'S Êban, sinh ngày 14/9/2014, không yêu cầu anh Y D cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay tôi đang làm việc tại trạm y tế xã Ea, huyện K còn anh Y D làm nông, không có nương rẫy, thu nhập chủ yếu là do làm thuê, không ổn định.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Tôi là người đồng bào thiểu số (người dân tộc ÊĐê) sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội có đặc biệt khó khăn nên tôi có yêu cầu Tòa án xem xét giảm, miễn tiền án phí cho tôi. Ngoài ra tôi không trình bày gì thêm.

Tại bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án bị đơn anh Y D Ênuôl trình bày: Về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn, thời gian mâu thuẫn và con chung như chị H' T Êban trình bày ở trên là hoàn toàn đúng. Tôi với chị H'T Êban xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn UBND xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 01/12/2013. Sau khi cưới, vợ chồng tôi sống hạnh phúc đến tháng 07/2021 thì tôi đi làm ăn ở tỉnh Tây Ninh. Tôi thỉnh thoảng vẫn đi về để thăm vợ con. Trong cuộc sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, hai bên gia đình có hòa giải cho vợ chồng tôi. Hiện nay vợ chồng tôi đã ly thân. Do tình hình dịch bệnh Covid – 19 nên tôi đang sinh sống và làm ăn tại buôn C, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Nay chị H'T làm đơn xin ly hôn thì tôi không đồng ý ly hôn và muốn đoàn tụ.

Về con chung: Tôi và chị H'T Êban có một con chung là H'S Êban, sinh ngày 14/9/2014. Hiện nay cháu H'S đang ở với chị H'T. Khi ly hôn, tôi có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H'S Êban, sinh ngày 14/9/2014, không yêu cầu chị H'T cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay tôi làm nghề nông, không có nương rẫy, đi làm thuê, ngày có đi làm, ngày không còn chị H' T đang làm việc tại trạm y tế xã Ea , huyện K.

Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra tôi không trình bày gì thêm.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Krông Ana phát biểu ý kiến: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp ly hôn và nuôi con”.

Bị đơn cư trú tại huyện K nên Tòa án nhân dân huyện Krông Ana thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử trong thời hạn luật định, đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về tư cách tham gia tố tụng: Xác định nguyên đơn chị H’T Êban, bị đơn anh Y D Ênuôl là đúng quy định tại Điều 68 BLTTDS.

Về thu thập chứng cứ Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ đúng theo quy định tại Điều 97 BLTTDS. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự.

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của chị H’T Êban, xử cho chị H’T Êban ly hôn anh Y D Ênuôl.

Về con chung: Chị H’T Êban và anh Y D Ênuôl có một con chung là cháu H’ S Êban, sinh ngày 14/9/2014. Chị H’ T và anh Y D đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu H’S, nhưng xét thấy điều kiện kinh tế của chị H’T đảm bảo việc nuôi dưỡng con chung hơn. Đồng thời, cháu H’S cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Do đó giao cháu H’S cho chị H’T Êban trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Chị H’T Êban không yêu cầu anh Y D Ênuôl cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị H’T Êban không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị H’T Êban có đơn khởi kiện xin ly hôn và nuôi con với bị đơn anh Y D Ênuôl nên HĐXX xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Bị đơn anh Y D Ênuôl đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang cư trú tại Buôn T, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về các yêu cầu của đương sự:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị H'T Êban và anh Y D Ênuôl đăng ký kết hôn tại UBND xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 01/12/2013, là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Vợ chồng anh chị hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi nhau, mâu thuẫn càng ngày càng căng thẳng, nay chị H'T yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Y D Ênuôl.

Qua kết quả xác minh tại chính quyền địa phương cho thấy, quá trình chung sống giữa chị H'T và anh Y D thường xảy ra mâu thuẫn cãi vã, nguyên nhân do bất đồng quan điểm. Hiện nay, anh chị đã sống ly thân.

Hội đồng xét xử xét thấy, thực tế trong quan hệ hôn nhân giữa chị H'T và anh Y D đã xảy ra mâu thuẫn ở mức độ trầm trọng và kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H'T, cho chị H'T được ly hôn anh Y D là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2.2] Về con chung: Chị H'T và anh Y D có một con chung là cháu H' S Êban, sinh ngày 14/9/2014. Chị H'T và anh Y D đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H'S cho đến tuổi trưởng thành. Hiện con chung đang ở với chị H'T. Xét về điều kiện kinh tế, quyền lợi mọi mặt của con cũng như nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chưa thành niên, xét thấy chị H'T có thu nhập ổn định. Căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị H'T, giao con chung cho chị H'T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị H'T không yêu cầu anh Y D cấp dưỡng nên không đề cập giải quyết.

Anh Y D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, mà không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung: Nguyên đơn xác định tài sản chung tự thỏa thuận nên không đề cập giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về án phí: Nguyên đơn chị H'T Êban là người đồng bào thiểu số (người dân tộc ÊĐê) sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin Tòa án xem xét giảm, miễn tiền án phí nên được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và điểm đ, khoản 1, Điều 12, khoản 6, Điều 15 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H'T Êban.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị H'T Êban và anh Y D Ênuôl.

2. Về con chung: Giao con chung H'S Êban, sinh ngày 14/9/2014 cho chị H'T Êban trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị H'T không yêu cầu anh Y D cấp dưỡng nuôi con.

Anh Y D Ênuôl có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Các đương sự đều là người đồng bào thiểu số (người dân tộc ÊĐê) sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội có điều kiện kinh tế khó khăn, có đơn xin miễn giảm, miễn tiền án phí nên các đương sự được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Ea Na;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đình Tuyên